

Bản án số: 74/2021/HS-PT  
Ngày 02-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

*Các Thẩm phán:* Ông Trương Văn Lộc.

Ông Lê Quân Vương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát V.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Huỳnh Huy Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Huỳnh Huy Q sinh năm 1989 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: ấp X, xã T, huyện T1, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: khu phố Y, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Huy H và bà Lê Thị Đ; có vợ là bà Trần Thị V (đã ly hôn); có 01 người con (sinh năm 2013); hiện nay đang sống chung như vợ chồng với bà Huỳnh Thị Mỹ H1 và có 01 người con (sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 06/3/2007, bị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại tài sản”, đã chấp hành án xong; tại ngoại (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Văn N – Luật sư Văn phòng Luật sư N1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ngoài ra, có 01 bị hại, 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Huy Q sống như vợ chồng cùng với bà Huỳnh Thị Mỹ H1 tại nhà trọ H, đường X, khu phố Y, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Bà H1 nấu cơm bán cho công nhân của Công ty TNHH P tại Khu Công nghiệp M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Q và bà H1 quen biết với bà Hồ Thị Tuyết N1 là công nhân Công ty TNHH P và ông Nguyễn Văn Đ1.

Vào khoảng 11 giờ ngày 17/5/2020, vợ chồng Q cùng với vợ chồng bà N1 tổ chức uống bia trước hành lang nhà trọ H. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì có 03 người (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến tìm một người tên Trung đã từng thuê trọ ở đây. Bà N1 nói với 03 người này là anh T đã chuyển trọ đi chỗ khác và mời 03 đối tượng ở lại cùng uống bia. Tại đây, Q hỏi bà N1 vì sao thời gian gần đây công nhân Công ty TNHH P không ra ngoài mua cơm làm cho vợ của Q không bán cơm được. Bà N1 nói do ông Huỳnh Văn V vừa lên tổ trưởng tổ bảo vệ tại Công ty, ông V chấp hành đúng quy định của Công ty về việc công nhân trong Công ty muốn ra vào cổng thì phải có giấy xác nhận của quản lý nhân sự mới được ra vào cổng nên công nhân trong Công ty không ra ngoài ăn cơm vào buổi trưa được. Bà N1 còn nói cho Q biết, trước đây có lần bà N1 đi ra ngoài ông V cũng gây khó khăn cho bà N1. Bà N1 nói với Q khi nào đánh ông V một bữa, Q không nói gì mà tiếp tục uống bia.

Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, Q không uống bia nữa và đi về nhà lấy xe mô tô biển số 65D1-27.000 đi tìm ông V để đánh. Khi đi đến gần cổng Công ty TNHH P, Q đứng ngay ngã ba đường D15 - N6 gần cổng Công ty chờ ông V tan ca để chặn đường, đánh ông V.

Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, ông V hết ca trực nên điều khiển xe mô tô về nhà, khi đi đến đường DZ, Khu Công nghiệp M 1, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì Q điều khiển xe mô tô chạy theo ông V rồi chặn xe ông V, ông V dừng xe lại. Lúc này, Q mở cốp xe lấy ra một chày gỗ dài khoảng 20cm để sẵn trong cốp xe để đánh ông V, thấy vậy ông V liền xuống xe bỏ chạy ngược hướng xe đang chạy, lúc này Q dùng chày gỗ ném trúng vào lưng ông V rồi tiếp tục đuổi theo ông V và dùng chân đạp ông V ngã xuống mặt đường, Q tiếp tục tháo mũ bảo hiểm đập hai cái vào đầu ông V thì mũ bảo hiểm văng xuống đường. Q tiếp tục dùng tay và chân đánh ông V, trong lúc Q đang đánh ông V thì có 01 người uống bia chung với Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter (không rõ biển số) mặc áo sơ mi màu đen chạy tới dùng mũ bảo hiểm đánh ông V, tiếp sau đó có 02 người khác một người mặc áo thun màu vàng và một người mặc áo sơ mi màu trắng đi trên 01 xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển số) chạy tới dùng mũ bảo hiểm và tay chân đánh vào nhiều vị trí trên người ông V. Cả 04 người lao vào đánh ông V được khoảng 01 phút, Q thấy những người này đánh ông V mạnh tay quá nên can ngăn rồi cả nhóm bỏ về.

Ông V được người dân đưa đi bệnh viện điều trị. Ngày 30/6/2020, ông V

đến Công an tại Khu Công nghiệp M tố cáo hành vi của Huỳnh Huy Q cùng những người khác. Sau đó, vụ việc được chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương thụ lý theo thẩm Q.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 303/2020/GDPY ngày 24/7/2020, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Dương xác định:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sưng nề vùng trán, đã lành. Chấn thương gãy kín đầu dưới xương quay trái, đã phẫu thuật kết hợp xương, sẹo mổ  $\frac{1}{3}$  dưới mặt trước cẳng tay trái (4,5 x 0,1) cm, sẹo lành.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương vùng trán đã lành, không còn dấu tích nên không xác định được cơ chế hình thành vết thương. Chấn thương gãy kín đầu dưới xương quay trái: gãy kín không có thương tích ngoài da, khả năng do vật tày gây ra.

Quá trình điều tra, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai không ai rủ rê hay yêu cầu 03 người khác đi đánh ông V. Sau khi sự việc xảy ra 03 người (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bỏ trốn.

Về trách nhiệm dân sự: Q đã bồi thường cho ông V là 50.000.000 đồng. Ông V không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Huy Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Huy Q 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và Q kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/3/2021, bị cáo Q có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và chỉ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, vô cớ dùng hung khí đánh bị hại. Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm

không áp dụng đối với bị cáo là thiếu sót. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đầu khung hình phạt, không nặng. Vì vậy, không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng ý với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội, giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được ai gây thương tích làm bị hại gãy tay, chỉ xác định khả năng thương tích là do vật tày gây nên. Bị cáo Q chặn xe bị hại, ném chày gỗ vào lưng làm bị hại ngã xuống đường, sau đó bị cáo dùng chân đá, dùng mũ bảo hiểm đánh 02 cái vào vùng mặt bị hại, bị hại xác nhận nội dung này. Bị cáo không dùng vật tày để đánh vào tay của bị hại. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, mong Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo, bị cáo đang nuôi con nhỏ (08 tuổi và 04 tuổi), nếu đi chấp hành hình phạt tù thời gian dài thì việc nuôi dưỡng con của bị cáo sẽ rất khó khăn vì 06 năm nay bị cáo là người trực tiếp nuôi dưỡng, chi phí nuôi con do một mình bị cáo chi trả. Nếu bị cáo chấp hành hình phạt thời gian dài sẽ ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các con bị cáo. Bị cáo có việc làm ổn định. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo không biết mình đánh gãy tay bị hại, khi Công an mời đến làm việc bị cáo mới biết, lúc đánh bị hại thì bị cáo chỉ nghĩ đánh dằn mặt bị hại. Hành vi của bị cáo là sai nhưng đến mức gây thương tích cho bị hại thì bị cáo không muốn. Bị cáo đã ý thức được hành vi của mình là sai. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù để bị cáo có điều kiện nuôi con, cha mẹ già.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình, xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo rút yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo nên căn cứ quy định tại Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với phần yêu cầu kháng cáo này của bị cáo.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc ông Huỳnh Văn V (là tổ trưởng bảo vệ của Công ty TNHH P) yêu cầu công nhân của Công ty muốn ra ngoài cổng phải có giấy xác nhận của quản lý nhân sự nên công nhân trong Công ty không ra ngoài mua cơm của bà Huỳnh Thị Mỹ H1 được nên khoảng 17 giờ 45 phút ngày 17/5/2020, tại đoạn đường D15, Khu Công nghiệp Mỹ Phước 1, thị xã B, tỉnh Bình Dương, bị cáo Q đã thực hiện hành vi dùng chày gỗ, tay, chân, mũ bảo hiểm đánh ông V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt: Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo vô cố thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại, hành vi phạm tội có tính chất côn đồ. Năm 2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại tài sản” nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Đối với hành vi của 03 người (không rõ nhân thân, lai lịch) thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại và lời khai của bị cáo Q về việc không biết 03 người này khi thực hiện hành vi phạm tội là không phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án nên Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xử lý đúng theo quy định của pháp luật, không bỏ lọt tội phạm.

[7] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp. Đối với đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội có tính chất côn đồ” đối với bị cáo là

không phù hợp vì tình tiết này đã là dấu hiệu định khung hình phạt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[8] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị làm rõ ai là người gây ra thương tích gây tay đối với bị hại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra vụ án, sau khi dùng chày, tay, chân, mũ bảo hiểm đánh bị hại thì bị cáo cùng 03 người (không rõ nhân thân, lai lịch) cùng vào đánh bị hại gây thương tích. Bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với thương tích của bị hại. Mặt khác, như đã nêu trên do hiện nay chưa rõ nhân thân, lai lịch của 03 người cùng gây thương tích cho bị hại nên Hội đồng xét xử kiến nghị tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của 03 người cùng gây thương tích cho bị hại cùng thời điểm của bị cáo, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định. Đối với đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[9] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Q không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 342, khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu xin được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Huy Q. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Huy Q. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Huỳnh Huy Q.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Huy Q 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Bị cáo Huỳnh Huy Q phải chịu 200.000 (hai trăm) nghìn đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;

- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo) (2);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, NTN, 19.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huỳnh Đức**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Văn Lộc**

**Lê Quân Vương**

**Nguyễn Huỳnh Đức**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**



- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo) (2);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, NTN, 19.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huỳnh Đức**